

## LUẬN BÀN VỀ KHẢ NĂNG LÀM THỦ LĨNH VÀ TÍNH ƯA LÀM THỦ LĨNH CỦA NGƯỜI THANH HÓA

Hoàng Thị Mai<sup>1</sup>

### TÓM TẮT

*Thanh Hóa là vùng đất đã sản sinh ra nhiều vị anh hùng, thủ lĩnh của dân tộc. Đã có nhiều ý kiến tranh luận, thậm chí tranh cãi về khả năng làm thủ lĩnh của người Thanh Hóa. Để có câu trả lời tương đối thuyết phục, được nhiều người chấp nhận; trên cơ sở các trước tác lịch sử, văn hóa; qua quan sát, khảo sát và phỏng vấn, bài viết này đặt ra và trả lời 2 câu hỏi chính: 1) Người Thanh Hóa có khả năng làm thủ lĩnh không?; 2) Người Thanh Hóa có tính “ưa làm thủ lĩnh” không? Vì sao? Những giá trị cần phát huy và những hệ lụy/phi giá trị cần khắc phục từ đặc trưng tâm lí, tính cách của người thủ lĩnh?*

**Từ khóa:** Thủ lĩnh, lãnh đạo, bảo thủ, tự tôn, cao ngạo, người Thanh Hóa.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bất cứ ở đâu và khi nào, nếu có từ một nhóm người trở lên tồn tại và hoạt động mang tính tập thể thì đều xuất hiện thủ lĩnh. Thủ lĩnh là một trong những nội dung nghiên cứu quan trọng của nhiều ngành khoa học như Chính trị học, Dân tộc học, Tâm lý học, Tâm lý học xã hội, Xã hội học, Triết học,... Tùy theo quy mô và tính chất của tổ chức mà người ta phân loại thủ lĩnh thành thủ lĩnh chính trị, thủ lĩnh đảng phái, thủ lĩnh đoàn thể, thủ lĩnh phong trào, thủ lĩnh giai cấp, thủ lĩnh dân tộc, thủ lĩnh băng nhóm,...

Trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc, người Thanh Hóa từng bao phen đảm nhận vị trí thủ lĩnh dân tộc. Một số nhà nghiên cứu lịch sử - văn hóa Việt Nam khẳng định: người Thanh Hóa ưa làm thủ lĩnh; một số khác vừa khẳng định vừa hoài nghi về khả năng làm thủ lĩnh của người Thanh Hóa. Đã có những tranh luận, thậm chí tranh cãi, bất đồng xung quanh vấn đề này. Để có câu trả lời tương đối thuyết phục, được nhiều chấp nhận cần phải có những nghiên cứu công phu, khách quan hơn.

Trên cơ sở các trước tác lịch sử, văn hóa; qua quan sát, khảo sát và phỏng vấn, bài viết này đặt ra và trả lời 2 câu hỏi chính: 1) Người Thanh Hóa có khả năng làm thủ lĩnh không?; 2) Người Thanh Hóa có tính “thích làm đầu lĩnh”, “ưa làm thủ lĩnh” không? Vì sao? Những giá trị cần phát huy và những hệ lụy/phi giá trị cần tránh từ đặc trưng tâm lí, tính cách của người thủ lĩnh?

### 2. NỘI DUNG

#### 2.1. Khái niệm thủ lĩnh và vai trò của thủ lĩnh

“Thủ lĩnh”, trong tiếng Anh (Leader, Chief) có nghĩa là người đứng đầu, người cầm đầu; là thành viên có uy tín nhất của một dân tộc, một tổ chức hoặc một nhóm, mà sự ảnh

<sup>1</sup> Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức

hưởng của họ cho phép họ đóng vai trò chủ yếu trong các hoạt động của dân tộc, quốc gia, tổ chức hoặc nhóm đó. Theo *Từ điển tiếng Việt*, thủ lĩnh nghĩa là “người đứng đầu lãnh đạo một tập đoàn người tương đối lớn” [15; tr.959].

Các ngành khoa học, tùy góc độ tiếp cận khác nhau đều có những định nghĩa khác nhau về thủ lĩnh và vai trò, chức năng, phẩm chất của thủ lĩnh. Nhà triết học, nhà lý luận của chủ nghĩa thực dụng (pragmatism) người Mỹ J. Diuy cho rằng, trong quá trình phát triển của xã hội, chỉ một số ít người biết được họ muốn gì và dẫn dắt đồng theo mình. Một nhà triết học người Mỹ khác, Sidney Huk, cũng rất đề cao vai trò của thủ lĩnh. Theo ông, lịch sử nhân loại là sự sáng tạo của những con người vĩ đại, “chỉ có những thủ lĩnh mới có thể ảnh hưởng đến sự phát triển của nhân loại”. Ông khẳng định, con người trong quần chúng không bao giờ thoát khỏi sự phụ thuộc, lúc đầu họ phụ thuộc vào bố mẹ, sau đó phụ thuộc vào thầy cô giáo, hoặc ai đó nữa đóng vai trò nhất định, ai đó trả lời được các câu hỏi của họ. Vì vậy, đám đông cần thủ lĩnh, đi tìm thủ lĩnh, người sẽ đóng vai trò trong cuộc đời họ như người cha trong gia đình trước đây [14].

Một số nhà sử học thì chứng minh thủ lĩnh như “những cá nhân loạn thân kinh”, minh chứng của họ là các nhân vật lịch sử như Napoleon, Lincon, Robespier, Ruzeven, Hitle, Stalin... Theo đó, nhà triết học Phân tâm học Freud khẳng định, những người bình thường không có khả năng sáng tạo, những người sáng tạo là những người có rối loạn tâm lý,... [14].

Chủ nghĩa thể chế (institutism) quan niệm, thủ lĩnh là một cấu trúc cơ bản của nhóm mà sự tồn tại và chức năng của nó được quy định bởi nhu cầu khách quan của tổ chức trong đời sống xã hội. Nhu cầu hành động tập thể, những mục đích tập thể đặt ra nhu cầu về thủ lĩnh, đặc biệt trong các tổ chức chính trị [14].

Như vậy, thủ lĩnh là một vấn đề có cách tiếp cận rất đa dạng, khó có thể có một định nghĩa thống nhất. Tuy nhiên, có thể khái quát thành 2 cách định nghĩa sau đây: 1) Thủ lĩnh là người có ảnh hưởng đến người khác: ảnh hưởng thường xuyên; ảnh hưởng đến toàn bộ nhóm, tổ chức, cộng đồng; là người tiên phong (thủ lĩnh chính trị); 2) Các định nghĩa khác xuất phát từ quan niệm xã hội là một cấu trúc phức tạp nhiều thứ bậc, thành phần, trong đó, thủ lĩnh là vị trí lãnh đạo, vị trí định hướng, tổ chức các hành động tập thể của một bộ phận hoặc toàn thể cộng đồng. Ở bài viết này, chúng tôi đề cập đến khái niệm “thủ lĩnh” theo nghĩa rộng, vừa là thủ lĩnh chính trị, vừa là thủ lĩnh một tập thể, nhóm.

Về vai trò của thủ lĩnh, nói như nhà triết học phương Tây De Golle, để tồn tại và phát triển, con người không thể không có các thủ lĩnh, cũng như không thể không có thức ăn, thức uống. Chủ nghĩa Mác Lê-nin cũng đánh giá rất cao vai trò của cá nhân lãnh tụ trong sự phát triển của lịch sử, bởi lãnh tụ là những cá nhân ưu tú đúc kết được trí tuệ, nhu cầu, khát vọng của tập thể để định hướng và dẫn dắt tập thể đi theo xu hướng của lịch sử. Thủ lĩnh là người đứng đầu, là thành viên có uy tín nhất của cộng đồng, dân tộc, tổ chức. Vì vậy, thủ lĩnh phải là người chỉ huy, người lãnh đạo có khả năng đề xướng đường lối, chiến lược, kế hoạch hoạt động phản ánh lợi ích cơ bản của cộng đồng, tổ chức hoặc nhóm; dẫn dắt, định hướng, tổ chức các hoạt động của cộng đồng, tổ chức, nhóm nhằm đạt được lợi ích cơ bản đó. Thủ lĩnh đóng vai trò chính yếu trong tất cả các hoạt động của cộng đồng,

dân tộc, tổ chức hoặc nhóm; là yếu tố quyết định sự thành - bại, sự tồn tại và phát triển của cộng đồng đó [14].

Để trở thành thủ lĩnh tốt, một người phải hội đủ nhiều tố chất như: có tầm nhìn chiến lược; giỏi chuyên môn; mạnh mẽ và quyết đoán; có bản lĩnh, can đảm, dám đối mặt với những khó khăn, thách thức để đạt được mục tiêu chung; là chỗ dựa tin cậy của các thành viên; ham học hỏi và sáng tạo; biết dẫn dắt và giúp đỡ người khác, có khả năng chỉ huy, được mọi người tín nhiệm và suy tôn.

## 2.2. Người Thanh Hóa có khả năng làm thủ lĩnh

Đó là nhận xét của không ít nhà nghiên cứu lịch sử - văn hóa và nhiều nhà quan sát khác. Trong các nhận xét đó, không thể không đề cập đến nhận xét của H. Le Breton, một học giả người Pháp. Trong cuốn An Tĩnh cổ lục (*Le vieux An Tinh*, 1936), Le Breton viết: *“Vào những phút giờ thử thách, đối với nước An Nam, Thanh Hóa còn hơn cả Hà Nội; đây là một thánh đường bảo tồn mọi kỳ vọng của dân tộc; từ miền đất đã được chọn ấy đã xuất hiện những anh hùng lừng lẫy và tài ba nhất của lịch sử”* [3]. Không phải ngẫu nhiên mà viên học giả người Pháp này đánh giá như vậy. Ông đã dựa vào cứ liệu và nhân chứng lịch sử để khẳng định vai trò “thủ lĩnh” của nhiều anh hùng xuất chúng xứ Thanh trong việc dẫn dắt, bảo tồn và khẳng định chủ quyền quốc gia của dân tộc Việt Nam.

Ở Việt Nam, khi nói về vị trí địa - chính trị, địa - văn hóa của vùng đất xứ Thanh, hầu như không có nhà nghiên cứu nào không dẫn lời nhận xét cô đọng của nhà sử học Phan Huy Chú thay cho những đánh giá về mảnh đất và con người nơi đây một thời: *“Vẻ non sông tốt tươi chung đúc nên sinh ra nhiều bậc vương tướng, khí tinh hoa tụ họp lại, nảy ra nhiều văn nho (...). Bởi vì đất thiêng thì người giỏi nên nảy ra những bậc phi thường, vương khí chung đúc nên xứng đáng đứng đầu cả nước”* [4; tr.47].

Theo chúng tôi, H. Le Breton và Phan Huy Chú đã không nói quá, bởi điều này là hiển nhiên, đã được lịch sử tổng kết. Tìm về cội nguồn dân tộc, dấu ấn thủ lĩnh là người Thanh Hóa đã in đậm trên nhiều trang sử của nước nhà. Từ lâu, Thanh Hoá đã được mệnh danh là vùng đất của các bậc vua, chúa sáng nghiệp. Theo thống kê, từ thế kỉ X đến thế kỉ XIX có 14 vương triều phong kiến Việt Nam thì đã có 7 vương triều có nguồn gốc từ người Thanh Hóa. Ở cấp độ thủ lĩnh dân tộc, nếu tính từ đời vua Trung Vương đến đời vua Bảo Đại, Việt Nam có tất cả 97 vị vua, 20 vị chúa thì Thanh Hóa chiếm 48 vị vua (49,5%) và cả 20 vị chúa Trịnh, chúa Nguyễn đều là người Thanh Hóa. Đây là điểm rất đặc biệt, có một không hai của xứ Thanh so với cả nước. Trong số các vị thủ lĩnh dân tộc đó, nhiều người đã để lại những dấu ấn lịch sử không thể phai mờ; nhiều vị đã trở thành anh hùng cứu tinh của dân tộc, người quyết định vận mệnh và chiều hướng, con đường phát triển của đất nước. Đó là Dương Đình Nghệ, người đã tạo tiền đề cho Ngô Quyền, con rể ông, làm nên chiến thắng Bạch Đằng vang dội năm 938, chấm dứt hơn một nghìn năm Bắc thuộc. Đó là vua Lê Đại Hành với sự nghiệp lẫy lừng “phá Tống bình Chiêm”, bình ổn xã hội, xây dựng chính quyền vững mạnh, bảo vệ vững chắc nền độc lập tự chủ quốc gia. Đó là Hồ Quý Ly trong 7 năm trị vì ngắn ngủi đã thực hiện được một loạt những cải cách quan

trọng, táo bạo về hành chính, kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục - thi cử. Đó là Lê Lợi, người anh hùng áo vải đã dấy binh khởi nghĩa kết thúc 10 năm đô hộ bạo tàn của giặc Minh, giành lại độc lập cho dân tộc. Đó là vua Lê Thánh Tông, “vị hoàng đế vĩ đại nhất”, người đã mở mang bờ cõi và tạo nên một thời kỳ huy hoàng, thịnh trị nhất trong lịch sử chế độ phong kiến Việt Nam. Đó là chúa Nguyễn Hoàng, người đã “mang gươm đi mở cõi” và cùng với các chúa Nguyễn làm cho Đàng Trong hưng thịnh, góp phần quyết định vào việc thống nhất bờ cõi và định hình cương vực quốc gia Việt Nam hình chữ S như ngày nay. Và trong 88 năm kể từ ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đến nay, Đảng đã trải qua 12 lần đại hội đại biểu toàn quốc với 11 đồng chí Tổng Bí thư, trong đó Thanh Hóa là quê hương của vị Tổng Bí thư thứ 9 Lê Khả Phiêu. Đó là ở cấp độ thủ lĩnh dân tộc. Ở cấp độ thủ lĩnh/lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đoàn thể, người Thanh Hóa cũng góp mặt với một đội quân đông đảo. Điều này cho thấy, trước khi nhận xét người Thanh Hóa “*ra làm thủ lĩnh*” cần phải khẳng định, người Thanh Hóa có năng lực làm thủ lĩnh.

Năng lực đó không phải nhất thời mà có căn nguyên, cội nguồn sâu xa của nó. Nếu những tố chất căn bản của một người thủ lĩnh là có tầm nhìn chiến lược, mạnh mẽ và quyết đoán, có khả năng chỉ huy, có bản lĩnh, can đảm và dám đối mặt với những khó khăn, thách thức để đạt được mục tiêu chung, thì những phẩm chất đó đều hội tụ ở những người anh hùng hào kiệt xứ Thanh. Đã có ý kiến lí giải rằng, người Thanh Hóa nổi trội về thủ lĩnh quân sự là do Thanh Hóa là miền trắn, trại, miền sơn cước (mạch cường) nên tính khí con người táo tợn, liêu lĩnh. Về điểm này, chúng tôi tán thành ý kiến của Trần Ngọc Thêm (2016) khi cho rằng, cách lí giải đó “sai lầm toàn diện”, bởi Nghệ An, Hà Tĩnh hay Việt Bắc, Tây Bắc... cũng là vùng trắn, trại, biên viễn và sơn cước nhưng tại sao không có những thủ lĩnh như vậy. Xuất phát từ góc độ địa - văn hóa để lí giải tính cách vùng miền là hợp lí nhưng chúng tôi cho rằng, từ góc độ này cũng cần có cách nhìn nhận đa chiều và biện chứng hơn. Chúng tôi tán thành với cách lí giải của Trần Ngọc Thêm (người Phú Thọ) khi cho rằng, với vị trí trung gian, chuyển tiếp của vùng đất xứ Thanh, con người Thanh Hóa đã tích hợp được hai phẩm chất giá trị quan trọng của cư dân ba miền để tạo nên những phẩm chất cần có của một bậc thủ lĩnh. Đó là tính bản lĩnh, quyết đoán, dũng mãnh của người miền Trung và miền Nam (mà người miền Bắc với chất âm tính đậm đặc, ưa nhỏ nhẹ, chùng mực, hay cân nhắc thiệt hơn rất thiếu phẩm chất này) và sự lanh lợi, khôn ngoan, đa mưu túc trí của người miền Bắc [11; tr.24]. Nhà nghiên cứu Trần Thị An (người Nghệ An) cũng có kiến giải rất sâu sắc về vị trí đứng giữa của chủ thể người nói cụm từ “vào Nam, ra Bắc”. Theo bà, “Philippe Papin có lý khi nói rằng, người Việt sử dụng thành ngữ “ra Bắc, vào Nam” như một mặc định, điều này thể hiện vị trí đứng giữa của người nói (tôi nhấn mạnh, H.T.M.) với một bên là đất rộng, bằng phẳng (Bắc) và một bên là chốn hiểm địa xa xôi, mù mịt (Nam). Vị trí đứng giữa này, xét từ không gian địa lý và thời gian lịch sử, phần nào gắn với sự chuyển cư của người Thanh Hóa, Nghệ Tĩnh mà sự lan tỏa tính bản sắc của họ tới các vùng miền khác của cả nước là một thực tế không thể phủ nhận” [1; tr.87, 88]. Theo chúng tôi, tuy không phải là tất cả, nhưng vị trí đứng giữa này ít nhiều đều liên quan tới những người con xuất xứ Thanh đã bao phen còng lưng

gánh nặng, giang tay liều mình để “*bảo tồn mọi kỳ vọng của dân tộc*”. Về điểm này, một nhà thơ người Nam Định (nhà thơ Trần Mạnh Hảo) đã thấu cảm sâu sắc khi viết nên bài thơ *Thanh Hóa*, trong đó có những câu thơ xúc động như:

*Nếu Lê Lợi không khởi binh dưới giặc  
Tên nước Nam đã biến khỏi địa cầu  
Nếu Thanh Hóa không Nguyễn Hoàng mở đất  
Tổ Quốc mình sao tới được Cà Mau ?*

Truyền thống lịch sử - văn hóa của một vùng đất có nhiều bậc anh hùng Mở Đất và Giữ Nước đã tạo ra, hun đúc nên một môi trường tư tưởng, một không gian văn hóa xứ Thanh luôn lưu truyền và thôi thúc khát vọng vươn tới vị trí thủ lĩnh, đầu lĩnh, vị trí có “*uy*”, có “*tầm ảnh hưởng*” của những thế hệ người Thanh Hóa sau này.

### 2.3. Người Thanh Hóa *ưa làm thủ lĩnh*

“*Dân Thanh Hóa thường có tư tưởng hướng thượng, đầu lĩnh*” - Đây cũng là nhận xét của không ít nhà nghiên cứu văn hóa và nhiều nhà quan sát khác về người Thanh Hóa. Khát vọng vươn tới vị trí thủ lĩnh để khẳng định bản thân và góp phần thúc đẩy xã hội phát triển là một khát vọng chân chính. Tuy nhiên, như đã nói, khi một thủ lĩnh thay vì là một người dẫn dắt, định hướng, hỗ trợ và thúc đẩy cộng đồng tiến lên phía trước lại biến thành một người *thống trị* độc tài, quá đề cao mình, buộc mọi người phải phục tùng thì hệ quả là sẽ bị cộng đồng quay lưng, thậm chí phế truất. Rất tiếc là, niềm tự hào về những thủ lĩnh dân tộc người Thanh Hóa đã phần nào bị biến thể thành “*cây thề*”. Đại Nam nhất thống chí viết: “... *Nghệ An... rất kính cẩn việc thờ thần, tục ngữ nói: “Thanh thề, Nghệ thần*” [9]. H. Le Breton cũng viết: “*An Tĩnh có câu phương ngôn rất nổi tiếng “Thanh cây thề, Nghệ cây thần*” [3]. Nguyễn Thu Hiền nói: *Thề xứ Thanh, thần xứ Nghệ, nước Hưng Thái, ma Cao Lạng đều rất đáng sợ*” [13; tr.209]. *Cái sự “cây thề” ấy cũng để lại những dấu ấn khá rõ nét trong lịch sử: Sau khi đánh tan giặc Minh, nhà Lê bắt tay vào xây dựng vương triều mới. Các vị khai quốc công thần, tướng lĩnh vốn là lực lượng nòng cốt trong khởi nghĩa Lam Sơn đều được giao những trọng trách lớn, con cháu họ cũng được hưởng nhiều ân lộc của triều đình, “Những chức vụ chủ chốt trong triều đều do các nhân vật người Thanh Hóa nắm giữ*” [7; tr.653]. Nhà Dân tộc học Lâm Bá Nam (người Thanh Hóa) nhận định: “*Rõ ràng là truyền thống lịch sử văn hóa xứ Thanh đã góp phần hun đúc nên một phần tính cách người xứ Thanh, với nhiều nét đáng quý như nghĩa khí, cao điệu nhưng bên cạnh đó, sự nghĩa khí cao điệu này lại cộng thêm sự cây thề biến thành tự cao tự đại, anh hùng nhất khoảnh, trung thành với những gì vốn có, làm người ta sợ, trở thành sở đoản trong sự hòa hợp*” [6].

Từ “*cây thề*”, dần dà, tính “*ưa làm thủ lĩnh*” đã hình thành nên những nét tính cách phi giá trị như tự tôn thái quá, thậm chí tự cao, tự đại, cao ngạo và đố kỵ. Nhà nghiên cứu văn hóa Ngô Đức Thịnh (người Nam Định) băn khoăn về hệ quả của tính ít khi “*chịu*” nhau của người Thanh Hóa: “*Không rõ có phải Xứ Thanh là vừa vùng đất “địa linh nhân kiệt”, vùng đất của những “quân vương” nên con người Xứ Thanh luôn có tâm lý “hướng*

thượng”, muốn thành “đầu lĩnh”, cứ hai người trở lên là họ ít khi “chịu” nhau, do vậy ở người Xứ Thanh tính cố kết địa phương có phần giảm thiểu hơn người Xứ Nghệ” [12; tr.224]. Phản ứng của nhiều người Thanh Hóa khi nghe nhận xét này là không dễ dàng đồng tình, thậm chí nhà nghiên cứu Hoàng Tuấn Phổ (người Thanh Hóa) đã trao đổi lại hết sức gay gắt trong một bài báo có tiêu đề cũng hết sức gay gắt [10]. Tuy nhiên, ở một mức độ nhất định, theo chúng tôi, ý kiến của GS. Ngô Đức Thịnh không phải không có cơ sở.

Cách cắt nghĩa mối quan hệ giữa tính ưa làm thủ lĩnh với nét liêu lĩnh, quyết liệt, bảo thủ của người Thanh Hóa cũng được nhà nghiên cứu văn hóa Trần Lê Bảo (người Hà Nội) đề cập tới: “Vùng đất nhiều thiên tai khắc nghiệt cùng với lịch sử phát tích nhiều bậc đế vương ở xứ Thanh (...) đã kích thích tính cách cá nhân, tư tưởng ưa làm thủ lĩnh và trung thành với những gì vốn có của con người nơi đây. Từ hoàn cảnh xuất thân nghèo khổ đến quá trình trở thành chúa của Trịnh Kiểm là một minh chứng sinh động cho những nét tính cách vừa ưa làm thủ lĩnh, lại liêu lĩnh, quyết liệt của người Thanh Hóa” [2].

Nhà nghiên cứu lịch sử Hà Mạnh Khoa (người Thanh Hóa) vừa phê phán vừa lấy ví dụ về tính tự cao, tự đại, thích “thể diện” của người Thanh Hóa: Trước số đông là người tính khác, một số người Thanh Hóa luôn tự hào quê hương mình là đất của vua chúa, nhiều danh nhân kiệt xuất, anh hùng “cái thế”, là “nước Việt Nam thu nhỏ”, một vùng đất “biển bạc, rừng vàng”,... rồi đi đến kết luận là các vùng khác trong nước không thể so sánh được với Thanh Hóa, thậm chí chỉ như một “Nông Cống của xứ Thanh”... Người địa phương khác không phủ nhận điều đó, nhưng trong thâm tâm họ, sự nể trọng suy giảm; sự e ngại, dè chừng tăng lên [5]. Tất nhiên, số này không nhiều nhưng sự lan tỏa và hiệu ứng của nó thì rất mạnh bởi nó chạm đến thể diện, lòng tự ái của con người. Điều này khá chí lý khi chúng ta nhớ đến bài hò dân gian hiện đại (theo điệu hò Sông Mã) mà lời ca cũng được người Thanh Hóa (có lẽ vậy) biến tấu thành liên khúc tự giễu và chế giễu cả những “người bạn” xung quanh:

*Ai về là về Thanh Hoá, dô ta dô huây*  
*Ước mơ lớn của người Thanh Hoá, dô ta dô huây*  
*Lá rau má to bằng lá sen, ấy dô ta là dô huây*  
*... Ai về là về Nghệ An, dô ta dô huây*

*Ước mơ lớn của người Nghệ An, dô ta dô huây*  
*Là đào nhiều ao để thả cá gỏi, ấy dô ta là dô huây*  
*... Ai về là về Thủ đô, dô ta dô huây*

*Ước mơ lớn của người Thủ đô, dô ta dô huây*  
*Là gái Thủ đô lấy chồng Thanh Hóa, ấy dô ta là dô huây.*

Tự giễu mình là thẳng thắn, cùng giễu “bạn” và giễu mình là vui, nhưng giễu “bạn” mà đề cao mình là rất dễ chạm đến thể diện và lòng tự ái của “bạn”. Về điểm này, nhà nghiên cứu văn hóa Trần Thị An khẳng định, phương ngữ hay tính cục bộ không phải là nguyên nhân khiến một số người có định kiến với người Thanh Hóa mà là do “tính cao ngạo được hình thành bởi lòng tự tôn thái quá của những người sinh ra và lớn lên trong những mạch nguồn địa linh nguồn cội” [1; tr.92]. Vì vậy, chúng tôi cũng tán thành với suy

luận của nhà sử học Hà Mạnh Khoa và cho rằng, nếu tự tôn là một nét tâm lí của người có tài năng thì tự cao, tự đại lại là nét tính cách của những người thiếu tự tin, phiến diện, thậm chí thiên cận. Hơn nữa, từ sự tự tôn thái quá, tự cao tự đại dẫn đến vi phạm quy tắc, kỉ luật cũng là một hệ quả tất yếu. Trong hội thảo về người Thanh Hóa tại Học viện Công nhân Công đoàn (2015) do nhóm nghiên cứu Mai Thị Hồng Hải (Trường Đại học Hồng Đức) chủ trì, một cán bộ chia sẻ: *“Ấn tượng cả khóa chúng tôi hồi học đại học là năm 1990, mới nhập học được một tuần, có một nhân vật người Thanh Hóa đã nổi tiếng đến tận bây giờ (...). Hồi đó ở ký túc xá dưới Thường Tín, trường có quy định là 10h30 phải đóng cửa đi ngủ. Hôm đó có một nhóm người Thanh Hóa không biết nên tổ chức sinh nhật. Thế là bảo vệ đến bắt, xử lý. Anh thủ lĩnh hiền ngang tuyên bố luôn tôi là người tỉnh này, tỉnh kia. Tôi không bao giờ quỳ gối để nói chuyện trước các anh. Anh ấy đi bộ đội về. Thế là cả nhóm ấy hoan hô lán át anh bảo vệ kia. Chuyện đó thành kỷ niệm và cứ mỗi lần họp lớp là chúng tôi nhắc mãi. Bây giờ anh ấy cũng làm khá to, làm ở viện kiểm sát trong tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tôi vẫn gặp và mỗi lần gặp lại trên (...). Thường thì như vậy sẽ phải xin là chúng em sắp xong rồi, xong là chúng em sẽ đóng cửa ngay. Tỉnh khác người ta sẽ đối xử như thế. Nhưng mà anh ấy tuyên bố luôn như thế, muốn xử lý gì thì xử. Cuối cùng đúng là trường thua thật. Nhưng mình nói ở cách xử xử đúng không? Rõ ràng nếu là người tỉnh khác thì người ta sẽ thấy là người ta sai và nói là thôi chúng em vi phạm, chúng em xin lỗi, chúng em sẽ tắt điện ngay, lần sau chúng em sẽ không làm âm ỉ trường nữa. Đây anh ấy tuyên bố một câu như thế và trở thành nổi tiếng luôn”*.

Khảo sát của chúng tôi (2017) đối với gần 1.000 người trong và ngoài tỉnh Thanh Hóa qua câu hỏi *“Theo Ông/Bà, người Thanh Hoá hiện có những điểm yếu nổi bật nào sau đây?”*, kết quả như sau: 56,6% người thừa nhận *“ura làm lãnh đạo, thủ lĩnh”* và 43,5% thừa nhận *“cao ngạo, tự tôn thái quá”* là những nét *Rất nổi bật, Nổi bật* và *Khá nổi bật* của người Thanh Hóa *so với người dân các tỉnh, thành khác*. Chúng tôi cho rằng, kết quả khảo sát này khá khách quan, bởi vì như đã phân tích ở trên, tính *“ura làm lãnh đạo, thủ lĩnh”* và nét *cao ngạo, tự tôn* đôi khi thái quá không phải là đặc tính chung của tất cả mọi người Thanh Hóa mà chỉ có ở một bộ phận. Nhưng vì đã là điểm yếu, đặc biệt lại là nét tính cách tiêu cực sẽ có hiệu ứng lan tỏa rất nhanh. Vì vậy, theo chúng tôi, nhận xét của các nhà nghiên cứu, quan sát và con số khảo sát kể trên vừa giúp chúng ta bình tĩnh, cẩn trọng và tự tin rằng, phần lớn người dân Thanh Hóa không có những điểm yếu nổi trội hơn người dân cả nước, nhưng cũng vừa là lời cảnh báo, thôi thúc chúng ta tìm kiếm các giải pháp phù hợp để hạn chế những biểu hiện tiêu cực tuy chỉ có ở một bộ phận nhỏ nhưng lại có sức ảnh hưởng khá lớn này.

### 3. KẾT LUẬN

Khát vọng vươn tới vị trí thủ lĩnh để khẳng định bản thân và góp phần dẫn dắt, thúc đẩy cộng đồng tiến về phía trước là khát vọng của những con người có hoài bão lớn ở khắp mọi nơi trên thế giới. Lịch sử và tạo hóa đã ban cho vùng đất Xứ Thanh những đặc điểm độc đáo, đã chọn nơi đây làm đất tổ sinh ra nhiều bậc anh hùng dân tộc. Không gian lịch

sử - văn hóa đó đã lưu truyền và thôi thúc khát vọng vươn tới vị trí thủ lĩnh, vị trí có “uy”, có “tầm ảnh hưởng” của những thế hệ người Thanh Hóa sau này. Tất nhiên, trong khi tâm lí, tính cách con người luôn biến động mà ranh giới giữa các nét tính cách lại rất tương đối, vì vậy, những điểm tích cực - do tác động nhiều chiều - rất dễ chuyển hóa thành tiêu cực và ngược lại. Để hội nhập và phát triển, người Thanh Hóa vừa phải phát huy tối đa tiềm năng sáng tạo của mỗi cá nhân, xứng đáng với vùng đất địa linh nhân kiệt, vừa phải thẳng thắn nhìn nhận và khắc phục những biểu hiện chưa hay, chưa đẹp để nhận được sự yêu mến và tôn trọng nhiều hơn của người dân trong nước và quốc tế.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Thị An (2016), *Bản sắc xứ Thanh - nhìn từ cội nguồn văn hóa truyền thống*, Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam, số 4 (101).
- [2] Trần Lê Bảo (2015), *Tăng cường nguồn lực văn hóa như sức mạnh mềm văn hóa tỉnh Thanh trong thời đại hội nhập quốc tế*, In trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học Xây dựng hình ảnh tốt đẹp của Thanh Hóa và người Thanh Hóa trong lòng bạn bè trong nước và quốc tế, Thanh Hóa tháng 7/2015.
- [3] Hippolyte Le Breton (2005), *An Tĩnh cổ lục*, Nxb. Nghệ An, TP. Vinh.
- [4] Phan Huy Chú (2007), *Lịch triều hiến chương loại chí*, tập 1, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Hà Mạnh Khoa (2015), *Khiêm tốn, sáng tạo là phát huy thế mạnh*, In trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học Xây dựng hình ảnh tốt đẹp của Thanh Hóa và người Thanh Hóa trong lòng bạn bè trong nước và quốc tế, Thanh Hóa tháng 7/2015.
- [6] Lâm Bá Nam (2015), *Đất và người xứ Thanh - Tiếp cận địa văn hóa*, In trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học Xây dựng hình ảnh tốt đẹp của Thanh Hóa và người Thanh Hóa trong lòng bạn bè trong nước và quốc tế, Thanh Hóa tháng 7/2015.
- [7] Nhiều tác giả (2000), *Địa chí Thanh Hóa*, tập 1, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [8] Nhiều tác giả (2015), *Địa chí Thanh Hóa*, tập 4, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [9] Quốc sử quán triều Nguyễn (1960), *Đại Nam nhất thống chí, tập thượng*, Trần Tuấn Khải phiên dịch, Nha Văn hóa, Bộ Quốc gia Giáo dục xuất bản, Sài Gòn.
- [10] Hoàng Tuấn Phổ (2014), *Người Thanh Hóa dưới “nửa” con mắt của giáo sư văn hóa Ngô Đức Thịnh*, <http://tuancongthuphong.blogspot.com/2014/04/nguoi-thanh-hoa-duoi-nua-con-mat.html>.
- [11] Trần Ngọc Thêm (2016), *Giải phẫu tính cách người Thanh Hóa*, In trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học Giải pháp phát huy giá trị truyền thống của con người Thanh Hóa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, Thanh Hóa tháng 4/2016.
- [12] Ngô Đức Thịnh (2003), *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam*, Nxb. Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.

- [13] Nguyễn Trãi (1969), *Dư địa chí*, In trong *Nguyễn Trãi toàn tập*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [14] Viện Chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2004), *Tập bài giảng Chính trị học*, Nxb. Lý luận Chính trị, Hà Nội.
- [15] Viện Ngôn ngữ học (2002), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, Trung tâm Từ điển học, Hà Nội - Đà Nẵng.

## **DISCUSSION ON CAPACITY TO BE LEADER AND *LEADERSHIP PREFERENCE* OF THANH HOA PEOPLE**

**Hoang Thi Mai**

### **ABSTRACT**

*Thanh Hoa Province is the birthplace of many heroes, leaders of the nation. There have been many arguments about the leadership of Thanh Hoa people. For a relatively convincing and acceptable answer, on the basis of cultural and historical contexts, observations, surveys and interviews, this article addresses two main questions: 1) Do Thanh Hoa people have the ability to be leaders? 2) Do Thanh Hoa people have leadership preference? Why? What values should be promoted and what are the demerits that should be avoided from the psychological characteristics of a leader?*

**Keywords:** *Head, leader, conservative, self-respected, arrogant, Thanh Hoa people.*